| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẤP VÒ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2020/KDTM-ST
Ngày: 18-9-2020
V/v tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng; hợp đồng thế chấp

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quan Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Hùng;

2. Ông Nguyễn Văn Lực.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2020/TLST- KDTM ngày 27/02/2020, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐST-KDTM ngày 12/8/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 112/2017/QĐST-KDTM ngày 01/9/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng NNVPT VN; địa chỉ: Số 02 Láng H, Ba Đ, Hà N.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Anh Lê Quang H. Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng NNVPT VN Chi nhánh huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 17/9/2020). Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Ông Dương Thành H, sinh năm 1968. Chủ hộ kinh doanh Dương Thành Hải; địa chỉ: Số 34, ấp An L B, xã Định Y, huyện LV, ĐT.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1970; HKTT: Số 34, ấp An LB, xã Định Y, huyện Lấp V, Đồng Th; tạm trú: Ấp 2, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, Đồng Th.

2. Anh Dương Vũ L, sinh năm 1997, địa chỉ: Số 34, ấp An L, xã Định Y, huyện Lấp V, Đồng T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Quang H trình bày: Ngày 01/11/2018, ông Dương Thành H có ký hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTDHM với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam để vay số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 10,5%/năm, lãi suất quá hạn 15,75%/năm, mục đích của khoản vay để kinh doanh mua bán tủ, giường, thời hạn vay đến ngày 20/5/2019.

Để đảm bảo tiền vay ông Dương Thành H, bà Trần Thị Xg, anh Dương Vũ L có ký hợp đồng thế chấp số 031-2016 ngày 11/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018, ngày 31/10/2018 với Ngân hàng, tài sản là: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS711863, số vào sổ CH04731 do UBND huyện Lấp Vò, Đồng Tháp cấp ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H.

Từ sau khi giao kết hợp đồng tín dụng với nội dung nêu trên, ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, để phát sinh nợ xấu. Trong khoảng thời gian từ khi bắt đầu thực hiện Hợp đồng tín dụng này ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, mặc dù Ngân hàng liên tục liên hệ nhắc nhở, gửi yêu cầu thanh toán số tiền phải trả cũng như yêu cầu ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L bàn giao tài sản bảo đảm để Ngân hàng xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật nhưng ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện. Vì vậy, hành vi vi phạm Hợp đồng này đã gây nhiều khó khăn cho Ngân hàng trong hoạt động kinh doanh của mình.

Nay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L hoàn trả cho Ngân hàng vốn gốc là 110.000.000 đồng và lãi theo hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTDHM tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/9/2020 là 26.533.356 đồng và lãi phát sinh tiếp tục tính từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L trả xong nợ cho Ngân hàng NNVPT VN theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 6511LAV201804784/HĐTDHM, ngày 01/11/2018.

Trường hợp ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L không trả nợ thì đề nghị Tòa án xử lý tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS711863, số vào sổ CH04731 do UBND huyện Lấp Vò, Đồng Tháp, cấp ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784HĐTDHM, ngày 01/11/2018.

- Bị đơn Dương Thành H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/7/2020 của Tòa án bà Trần Thị X trình bày: Vào ngày 11/4/2016, bà Trần Thị X cùng ông Dương Thành H, anh Dương Vũ L có thế chấp cho Ngân hàng NNVPT VN giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa BS 711863, số vào sổ CH04731 loại đất ở nông thôn, thuộc thửa đất số 25, tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại xã Định Yên, huyện Lấp Vò, do UBND huyện Lấp vò cấp vào ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H theo hợp đồng thế chấp số 031-2016 và Hợp

đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018, để ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L vay số tiền 110.000.000 đồng. Số tiền vay này đã đến hạn trả nợ vào ngày 20/5/2019, nhưng ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L chưa trả vốn gốc và lãi cho Ngân hàng.

Nay bà Trần Thị X đồng ý cùng ông Dương Thành H, anh Dương Vũ L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NNVPT VN vốn gốc là 110.000.000 đồng và lãi tạm tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 10/01/2020 là 14.572.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 11/01/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà Trần Thị X, ông Dương Thành H, anh Dương Vũ L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 thì các tài sản nêu trên theo hợp đồng thế chấp số 031-2016 ngày 11/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018 được đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số HĐTD 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/6/2020 của Tòa án anh Dương Vũ L trình bày: Vào ngày 11/4/2016, anh Dương Vũ L cùng ông Dương Thành H, bà Trần Thị X có thế chấp cho Ngân hàng NNVPT VN giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa BS 711863, số vào sổ CH04731 loại đất ở nông thôn, thuộc thửa đất số 25, tờ bản đồ số 32 tọa lạc tại xã Định Yên, huyện Lấp Vò, do UBND huyện Lấp vò cấp vào ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H theo hợp đồng thế chấp số 031-2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018, để ông Dương Thành H vay số tiền 110.000.000 đồng. Số tiền vay này đã đến hạn trả nợ vào ngày 20/5/2019, nhưng ông Dương Thành H chưa trả vốn gốc và lãi cho Ngân hàng.

Nay anh Dương Vũ L đồng ý ông Dương Thành H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NNVPT VN vốn gốc là 110.000.000 đồng và lãi tạm tính đến ngày 10/01/2020 là 14.572.000 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 11/01/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Dương Thành H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ theo hợp đồng tín dụng số: HĐTD 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 thì các tài sản nêu trên theo hợp đồng thế chấp số 031-2016 ngày 11/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018 được đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số HĐTD 6511LAV201804784HĐTD, ngày 01/11/2018.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

+ Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa ra xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

+ Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân NNVPT VN. Buộc ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L có nghĩa vụ trả cho Ngân NNVPT VN vốn vay là 110.000.000 đồng và

lãi theo hợp đồng tín dụng số HĐTD 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 tạm tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/9/2020 là 26.533.356 đồng .

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng NNVPT VN khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp với ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Do ông Dương Thành H, bà Trần Thị X và anh Dương Vũ L; địa chỉ: Số 34, ấp An L B, xã Định Y, huyện Lấp V, Đồng Th, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý, giải quyết vụ án dân sự trên là đúng quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Dương Thành H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị X, Dương Vũ L đã được triệu tập hợp lệ hai lần để tham gia phiên tòa nhưng ông H vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng đối với ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVPT VN yêu cầu ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L hoàn trả cho Ngân hàng NNVPT VN vốn gốc là 110.000.000 đồng và lãi theo hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018, tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/9/2020 là 26.533.356 đồng và lãi phát sinh tiếp tục tính từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L trả xong nợ cho Ngân hàng NNVPT VN theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào ngày 01/11/2018, ông Dương Thành H có ký hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTD với Ngân hàng NNVPT VN để vay số tiền 110.000.000 đồng, lãi suất 10,5%/năm để kinh doanh mua bán tủ, giường. Thời hạn vay là đến ngày 20/5/2019 trả đủ vốn và lãi.

Qua các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Quá trình thực hiện hợp đồng ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L không thanh toán vốn và lãi cho Ngân hàng NNVPT VN. Ngân hàng N NNVPT VN đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở yêu cầu ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L thanh toán nợ, nhưng ông H, bà Xương, anh L vẫn không thực hiện.

Xét thấy, ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng. Tính đến ngày xét xử hôm nay ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L nợ Ngân hàng NNVPT VN vốn gốc là 110.000.000 đồng và lãi tạm tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/9/2020 là 26.533.356. Do đó Ngân hàng NNVPT VN yêu cầu ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L hoàn trả vốn gốc là 110.000.000 đồng, lãi tạm tính từ ngày 01/11/2018 đến ngày 18/9/2020 là 26.533.356 đồng và lãi phát sinh tiếp tục tính từ ngày 19/8/2020 cho đến khi ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L

trả xong nợ cho Ngân hàng NNVPT VN và lãi phát sinh tiếp tục tính từ ngày 19/9/2020 cho đến khi ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L trả xong nợ cho Ngân hàng NNVPT VN theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 là phù hợp. Nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc và lãi của Ngân hàng NNVPT VN đối với ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L là hoàn toàn phù hợp.

Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 19/9/2020 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 cho đến khi ông Hải, bà Xương, anh Vũ Linh thanh toán xong.

[2.2] Đối với tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 031-2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018 là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS711863, số vào sổ CH04731 do UBND huyện Lấp Vò, Đồng Tháp cấp ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H. Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc thế chấp tài sản nói trên để đảm bảo nợ vay giữa ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L với Ngân hàng Nô NNVPT VN là hoàn toàn tự nguyện, đã được công chứng, chứng thực theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, sự thỏa thuận thế chấp trên là hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 317, 320 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS711863, số vào sổ CH04731 do UBND huyện Lấp Vò, Đồng Tháp cấp ngày 12/02/2014 cho hộ ông Dương Thành H sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ vay.

[3] Xét đề nghị của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc ông Dương Thanh H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 116, 117, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 351, 463, 466, 299, 317, 323 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NNVPT VN đối với ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản".

2. Buộc ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng NNVPT VN tiền vốn và lãi tạm tính từ ngày 01/11/2018

đến ngày 18/9/2020 136.533.356 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng) trong đó 110.000.000 đồng tiền gốc và 26.533.356 đồng tiền lãi.

Lãi suất tiếp tục được tính từ ngày 19/9/2020 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 6511LAV201804784/HĐTD, ngày 01/11/2018 cho đến khi ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L thanh toán xong.

3. Công nhận hợp đồng thế chấp số 031-2016, ngày 11/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018 được ký kết giữa ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L với Ngân hàng NNVPT VN có hiệu lực pháp luật, sau khi bản án có hiệu lực ông Dương Thành H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ L không thực hiện trả nợ cho Ngân hàng NNVPT VN, Cơ quan Thi hành án dân sự có quyền xử lý tài sản đã thế chấp trong hợp đồng thế chấp số 031-2016 ngày 11/4/2016 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 198-2018 ngày 31/10/2018 để thi hành án theo quy định pháp luật.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Dương Thanh H, bà Trần Thị X, anh Dương Vũ Li nộp 6.826.500 đồng (Sáu triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng NNVPT VN không phải chịu án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại và được nhận lại 3.114.000 đồng (Ba triệu một trăm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai số BH/2018/9256 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử có mặt đại diện của Ngân hàng NNVPT VN. Báo cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự Dương Thành H, Trần Thị X, Dương Vũ L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lấp Vò;
- Chi cục THADS H.Lấp Vò;
- Lưu: VP- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Lê Quan Nam**